TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phú**

Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày: 28 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghi
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thư
Ông Trịnh Tiến Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/HSST ngày 14 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo

1.Bị cáo: **Nguyễn Trọng Th**, sinh năm 1976, tại xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKNKTT: Thôn Th, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng Đ (đã chết); con bà Nguyễn Thị K, sinh Năm 1950; chưa có vợ và con; tiền sự: Không; tiền án: Không.

Nhân thân:

- Ngày 30 tháng 01 năm 2019 bị Công an xã C, huyện H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 26 tháng 9 năm 2019 bị Toà án nhân dân huyện Ng, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 20 tháng 4 năm 2020 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2023 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H. (có mặt)

2. Bị cáo: **Phạm Duy D**, sinh năm 1972 tại xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ĐKNKTT: Thôn Th, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo:

Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Duy Ch (Đã chết), con bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1928 (Già yếu); chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Không

Nhân thân:

- Ngày 27 tháng 02 năm 2012 bị Toà án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội " Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy" theo bản án số 10/2012/HSPT, đến ngày 16 tháng 5 năm 2016 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương.

- Ngày 12 tháng 9 năm 2017 bị Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 04 năm tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo bản án số 91/2017/HSST, đến ngày 12 tháng 11 năm 2020 chấp hành xong án toàn bộ bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2023 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H. (có mặt).

Người chứng kiến:

1.Phạm Lê Th, sinh năm 1964 (vắng)

Trú tại: Thôn Th, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa,

2.Phạm Bá C, sinh năm 1987 (vắng)

Trú tại: Thôn Th, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa**,**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công an huyện H, tỉnh Thanh Hoá phối hợp Công an xã Th, huyện H làm nhiệm vụ tại thôn Th, xã Th, huyện H phát hiện Nguyễn Trọng Th, sinh năm 1976 đang ở tại nhà có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành yêu cầu kiểm tra, quá trình kiểm tra phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Trọng Th đang có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tại chỗ lực lượng Công an phát hiện thu giữ ở túi áo ngực bên trái của Nguyễn Trọng Th đang mặc 02 (hai) gói giấy lịch (loại giấy lịch treo tường) bên trong đều chứa chất bột màu trắng cục vụn được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M, Nguyễn Trọng Th khai nhận là ma tuý loại Heroine mua về nhằm mục đích sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ .

Nguồn gốc số ma túy trên là do Nguyễn Trọng Th một mình đi bộ từ nhà sang nhà Phạm Duy D, sinh năm 1972 ở thôn Th, xã Th, huyện H mua của Phạm Duy D 01 (một) gói ma tuý loại Heroine với giá 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* vào khoảng 14 giờ 00 ngày 13 tháng 01 năm 2023 tại bàn uống nước nhà Phạm Duy D, sau khi mua được ma tuý Nguyễn Trọng Th chia gói ma tuý mua được ra làm 02 (hai) gói nhỏ được gói trong mảnh giấy lịch và cất dấu trong túi áo ngực bên trái mang theo người để sử dụng nhưng chưa sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp đối với người và chỗ ở của Nguyễn Trọng Th ở thôn Th, xã Th, huyện H, nhưng không thu giữ thêm đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Trọng Th, Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp người và chỗ ở đối với Phạm Duy D, sinh năm 1972 ở thôn Th, xã Th, huyện H, quá trình khám xét thu giữ trong khay nhựa trên bàn uống nước nhà Phạm Duy D: 01 (một) gói giấy lịch (loại giấy lịch treo tường) chứa chất bột màu trắng dạng cục vụn được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M2, Phạm Duy D khai nhận đó là ma tuý, nhằm mục đích để sử dụng và có ai hỏi mua thì bán, thu giữ ở túi quần trước bên phải Phạm Duy D đang mặc số tiền 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* tiền Việt Nam đồng bao gồm 01 (một) tờ mệnh giá 100.000đ *(một trăm nghìn đồng)* và 01 (một) tờ mệnh giá 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng),* Phạm Duy D khai nhận đó là tiền bán ma tuý cho bị cáo Nguyễn Trọng Th vào lúc khoảng 14 giờ 00 ngày 13/01/2023 tại nhà bị cáo Phạm Duy D mà có. Trước đó, vào khoảng 11 giờ cùng ngày 13/01/2023 Phạm Duy D cũng đã bán cho Nguyễn Trọng Th 01 (một) gói ma tuý loại Heroine với giá 500.000đ *(năm trăm nghìn đồng)* tại bàn uống nước trong nhà của Phạm Duy D.

Nguồn gốc số ma tuý mà Phạm Duy D bán cho Nguyễn Trọng Th và thu giữ được tại nơi ở của Phạm Duy D là do Phạm Duy D mua của Nguyễn Văn C - sinh năm 1974 ở thôn Th, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hoá với giá 500.000đ *(năm trăm nghìn đồng)* vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13 tháng 01 năm 2023 tại cổng nhà Nguyễn Văn C. Căn cứ lời khai của Phạm Duy D, Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã tiến hành khám xét người và chỗ ở đối với Nguyễn Văn C tại thôn Th, xã Thành Lộc lúc 20 giờ 30 phút ngày 13/01/2023, quá trình khám xét thu giữ: 01 (một) túi ni lông (loại đựng bơm kim tiêm) kích thước khoảng (03x07)cm, bên trong đựng chất bột màu trắng lẫn chất bột màu hồng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M4, do Nguyễn Văn C lấy ở hốc cột gỗ trong phòng ngủ ra giao nộp và khai nhận đó là ma tuý loại Heroine pha lẫn hồng phiến, số ma tuý trên Nguyễn Văn C khai nhận nhằm mục đích sử dụng và có ai hỏi mua thì bán, khi lực lượng Công an khám xét Nguyễn Văn C đã tự nguyện giao nộp. Nguồn gốc số ma tuý trên Nguyễn Văn C khai nhận một mình xin đi nhờ xe của người đi đường lên Quốc lộ 1A, sau đó đi xe buýt đến khu vực nhà máy thuốc lá huyện H, tỉnh Thanh Hoá để mua vào khoảng 06 giờ 00 phút ngày 13 tháng 01 năm 2023 với số tiền 700.000đ *(bảy trăm nghìn đồng)* trong đó: 600.000đ *(sáu trăm nghìn đồng)* Heroine và 100.00đ *(một trăm nghìn đồng)* một viên hồng phiến, của người đàn ông khoảng 35 tuổi, cao khoảng 1m70, Nguyễn Văn C không biết tên, địa chỉ ở đâu; số Heroin mua được Nguyễn Văn C đã bán cho Phạm Duy D 500.000đ *(năm trăm nghìn đồng),* còn lại một ít Heroine và viên hồng phiến C nghiền nhỏ, trộn lẫn cất dấu ở hốc cột gỗ trong phòng ngủ nhằm mục đích để sử dụng và có ai hỏi mua thì bán, chưa kịp bán thì bị Công an khám xét thu giữ.

Ngày 14 tháng 01 năm 2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã trưng cầu phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa giám định về vật chứng thu giữ. Tại

Bản kết luận giám định số: 454/KL-KTHS ngày 17 tháng 01 năm 2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận:

- Chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì ký hiệu M niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,126g (không phẩy một hai sáu gam) loại: Heroin (Heroine), là ma tuý thu giữ của bị can Nguyễn Trọng Th.

- Chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì ký hiệu M2 niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,081g (không phẩy không tám một gam) loại: Heroin (Heroine), là ma tuý thu giữ của Phạm Duy D.

- Chất bột màu trắng và chất bột màu hồng của phong ký hiệu M4 niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,546g (không phẩy năm bốn sáu gam) loại: Heroin (Heroine), Methamphetamine, là ma tuý thu giữ của Nguyễn Văn C.

Nguyễn Trọng Th, Phạm Duy D và Nguyễn Văn Chiến đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H thông báo về nội dung kết luận giám định và đồng ý với kết quả giám định, không có ý kiến gì.

Đối với bị can Nguyễn Văn C bị khởi tố điều tra về tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra, bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, do bị bệnh lý đã được đưa đi khám và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa huyện H và Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa, nhưng do bệnh nặng nên đã tử vong. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã ra Quyết định đình chỉ điều tra đối với bị can Nguyễn Văn C.

Vật chứng của vụ án được thu giữ sô tiền 300.000 đồng của bị cáo Nguyễn Trọng Th mua ma túy của Phạm Duy D và ma túy thu giữ của Nguyễn Trọng Th ký hiệu M, ma túy thu giữ của Phạm Duy D ký hiện M1, toàn bộ vật chứng hiện đang được bảo quản theo quy định, chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 26/CT-VKS HL ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, truy tố bị cáo Phạm Duy D, về tội "***Mua bán trái phép chất ma túy***" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251, Nguyễn Trọng Th, bị truy tố về tội " ***Tàng trữ trái phép chất ma túy***" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo.

Về tội danh: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Phạm Duy D, phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Th, phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Về mức hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Duy D, mức án từ đến 07 năm 06 tháng đến 08 (tám) năm tù. Nguyễn Trọng Th, mức án từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 13/01/2023

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói có đặc điểm là phong bì được dán kín niêm phong, bên trong có chứa đựng các mẫu vật còn lại sau giám định, Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000đồng theo Ủy nhiệm chi ngày 07/4/2023 tại Kho bạc Nhà nước huyện H và truy thu đối với Phạm Duy D số tiền 500.000 đồng để thu nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ NQUBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Các bị cáo không có ý kiến, quan điểm tranh luận về tội danh và về mức hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo D và bị cáo Th đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cho các bị cáo hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để có cơ hội sớm trở về địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình giải quyết vụ án là đúng quy định của pháp luật, các quyết định tố tụng được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự tố tụng. Quá trình điều tra không có kiếu nại trong hoạt động tố tụng, đảm bảo tính khách quan, minh bạch trong hoạt động điều tra, truy tố, bảo đảm quyền và nghĩa vụ cho những người tham gia tố tụng khi khai báo. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật Hình sự, tố tụng hình sự là đầy đủ và có căn cứ.

[2].Về chứng cứ buộc tội: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản phạm tội quả tang, biên bản khám xét chỗ ở, lời khai của người chứng kiến vụ việc, phù hợp với bản kết luận giám định. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 13/01/2023 tại thôn Th, xã Th, huyện H, Phạm Duy D đã có hành vi bán một gói ma tuý loại Heroine với giá 500.000đ cho Nguyễn Trọng Th, sau đó Th và D chia nhau sử dụng hết. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày Phạm Duy D tiếp tục bán cho Nguyễn Trọng Th khối lượng 0,126g *(Không phẩy một hai sáu gam)* loại Heroine với giá

300.000đồng, sau khi mua được ma tuý lần hai, Nguyễn Trọng Th chia ma túy ra làm 02 (hai) gói nhỏ cất dấu trong túi áo ngực đang mặc bên trái để sử dụng nhưng chưa sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ quả tang, được niêm phong ký hiệu M. Qua lời khai của Th, cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nơi ở của Phạm Duy D, đã thu giữ được 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục vụn được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M1, Phạm Duy D để trong khay nhựa trên bàn uống nước. Phạm Duy D khai nhận đó là ma tuý, nhằm mục đích để sử dụng và có ai hỏi mua thì bán, đồng thời thu giữ ở túi quần trước bên phải Phạm Duy D đang mặc số tiền 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* tiền Việt Nam đồng là tiền bán ma tuý cho bị cáo Nguyễn Trọng Th vào lúc khoảng 14 giờ 00 ngày 13/01/2023. Tại bản kết luận giám định số 454/KL-KTHS ngày 17 tháng 01 năm 2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì ký hiệu M niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,126g (không phẩy một hai sáu gam) loại: Heroin; Chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì ký hiệu M2 niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,081g (không phẩy không tám một gam) loại: Heroin.

Như vậy đủ căn cứ để khẳng định, bị cáo Nguyễn Trọng Th đã phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Hành vi của Phạm Duy D đã đủ yêu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung "phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3]. Xét tính chất của vụ án: Tội phạm ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, vì ma túy nói chung có tác hại đến sức khỏe con người và có thể nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Tội phạm về ma túy không những xâm phạm đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội, mà còn xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, nên cần phải xử lý nghiêm, để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Nhận thấy: Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Theo khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS, ngoài ra không còn căn cứ giảm nhẹ nào khác.

[5] Về nhân thân, tuy các bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và nộp án phí, đã được xóa án tích nhưng lần phạm tội này được coi là người có nhân thân xấu.

[6]. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. Nhận thấy, bị cáo Phạm Duy D, đã bị kết án về hành vi phạm tội về ma túy nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học để từ bỏ ma túy, không chịu rèn luyện tu dưỡng bản thân,

không ăn năn hối cải lại tiếp tục thực hiện hành vi mua bán ma túy, nên cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo gây ra. Bị cáo Nguyễn Trọng Th đã bị xử hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và đã bị xét xử về hành vi này, nhưng vì bị nghiện ma túy nên tiếp tục phạm tội, do đó cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để lấy đó làm bài học sau khi mãn hạn tù trở về cộng đồng sinh sống.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng có giá trị để bảo đảm điều kiện thi hành, nên không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 35 BLHS.

[8]. Trong vụ án này còn bị can Nguyễn Văn C, bị khởi tố điều tra về tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra do bị bệnh lý chuyển biến nặng nên đã tử vong tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa. Vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã ra Quyết định đình chỉ điều tra đối với bị can Nguyễn Văn C.

[9]. Về xử lý vật chứng: Nhận thấy số tiền Th mua ma túy mà D đã nhận nhưng mới tịch thu được 300.000 đồng còn lại số tiền 500.000 đồng chưa tịch thu được. Nên cần tịch thu, truy thu để thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với ma túy thu giữ trong vụ án đã được giám định, là vật cấm lưu hành, mua bán, trao đổi không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016 /UBTVQH -14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 đối với bị cáo Phạm Duy D; Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 đối với bị cáo Nguyễn Trọng Th, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 và khoản 1 Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Duy D phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo Nguyễn Trọng Th phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Phạm Duy D 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày13/01/2023 .

Xử phạt: Nguyễn Trọng Th 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày13/01/2023 .

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ phong bì thư có đặc điểm mô tả đã được niêm phong, bên trong có chứa đựng mẫu vật còn lại sau giám định, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ theo Ủy nhiệm chi ngày

07/4/2023 tại Kho bạc Nhà nước và Truy thu số tiền 500.000 đồng đối với bị cáo Phạm Duy D để thu nộp ngân sách nhà nước.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Trọng Th, Phạm Duy D, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện H;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện H;
- Chi cục THA DS huyện H;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nghi